TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **77**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 01 tháng* 8 *năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị Thanh H, sinh năm: 1987.
Địa chỉ: tổ Đ, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đình B, sinh năm: 1982.
Địa chỉ: tổ Đ, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Dương Thị Thanh H thống nhất giao con chung tên Nguyễn Dương Đình V, sinh ngày 19/3/2010 cho anh Nguyễn Đình B nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vương mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7 năm 2023 cho đến khi cháu V đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: chị Dương Thị Thanh H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà chị H đã nộp theo biên lai thu số: 0005208 ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Chị Dương Thị Thanh H được nhận lại số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Chi